| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH SƠN**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 49/2019/QĐST-HNGĐ | *Thanh Sơn, ngày 28 tháng 3 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2019, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Đinh Quang T** - Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

* *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Châu Q** - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Anh Đinh Quang T và chị Nguyễn Châu Q.

**2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh T và chị Q xác định vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh T và chị Q xác định vợ chồng có tài sản chung nhưng tự giải quyết.

- Về nợ chung: Anh T và chị Q xác định không nợ ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công sức đóng góp gia đình: Anh T và chị Q xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh Đinh Quang T chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo

biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0001627 ngày 05/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Anh Đinh Quang T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Khắc Chiên**